

Số: 41/2019/QĐST-HNGĐ

Lào Cai, ngày 21 tháng 02 năm 2019.

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI**

Căn cứ khoản 1,2 Điều 212; khoản 4 Điều 397 – Bộ luật Tố tụng dân sự;  
Căn cứ Điều 55; Điều 81, 82,83 Luật Hôn nhân và Gia đình;  
Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;  
Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30- 12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 27/2019/TLST - HNGĐ ngày 25 tháng 01 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Anh Nguyễn Tiến D – sinh năm 1987

Địa chỉ: Tổ 11, Phường Đ, thành phố C, tỉnh N.

Chị Trần Thu T – sinh năm 1991

Địa chỉ: Tổ 02, phường M, Thành phố L, tỉnh Lào Cai.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về hôn nhân: Chị Trần Thu T và anh Nguyễn Tiến D kết hôn với nhau ngày 25/01/2016 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân phường M, Thành phố L, tỉnh Lào Cai. Hôn nhân trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, có được tìm hiểu, sau khi kết hôn cuộc sống chung vợ chồng hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do chị Trần Thu T và anh Nguyễn Tiến D tính tình không hợp nhau, bất đồng về quan điểm sống, thiếu sự tôn trọng nhau, thường xuyên cãi chửi nhau, cuộc sống chung không có hạnh phúc. Mâu thuẫn của chị Trần Thu T và anh Nguyễn Tiến D đã được hai bên gia đình khuyên giải nhiều lần nhưng vẫn không cải thiện được. Đến nay chị Trần Thu T và anh Nguyễn Tiến D nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không có hạnh phúc nên chị Trần Thu T và anh Nguyễn Tiến D đề nghị Tòa án giải quyết cho chị Trần Thu T và anh Nguyễn Tiến D được thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Quá trình chung sống chị Trần Thu T và anh Nguyễn Tiến D có hai người con chung cháu Nguyễn Trần Thiên P, sinh ngày 19/05/2016 và cháu Nguyễn Trà Giang, sinh ngày 21/06/2018. Chị Trần Thu T và anh Nguyễn Tiến D thỏa thuận để chị Trần Thu T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Nguyễn Trà Giang, anh Nguyễn Tiến D trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc cháu Nguyễn Trần Thiên P đến tuổi trưởng thành (18) tuổi.

Về cấp dưỡng nuôi con chị Trần Thu T và anh Nguyễn Tiến D không đặt ra không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản: Chị Trần Thu T và anh Nguyễn Tiến D tự thỏa thuận không yêu cầu tòa án giải quyết.

[4] Về án phí: Hai bên thỏa thuận chị Trần Thu T và anh Nguyễn Tiến D mỗi người phải chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền lệ phí việc dân sự.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận giữa người yêu cầu:

Anh Nguyễn Tiến D – sinh năm 1987

Địa chỉ: Tổ 11, Phường Đ, thành phố C, tỉnh N.

Chị Trần Thu T – sinh năm 1991

Địa chỉ: Tổ 02, phường M, Thành phố L, tỉnh Lào Cai.

-Về con chung: Giao cháu Nguyễn Trần Thiên P, sinh ngày 19/05/2016 cho anh Nguyễn Tiến D trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến tuổi trưởng thành (18 tuổi). Giao cháu Nguyễn Trà G, sinh ngày 21/06/2018 cho chị Trần Thu T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến tuổi trưởng thành (18 tuổi). Về cấp dưỡng nuôi con anh ,chị không đặt ra nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con chị Trần Thu T, anh Nguyễn Tiến D có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

-Về tài sản: Chị Trần Thu T và anh Nguyễn Tiến D tự thỏa thuận không yêu cầu tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Trần Thu T và anh Nguyễn Tiến D mỗi người chịu 150.000 VNĐ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền lệ phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng đã nộp là 300.000VNĐ theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0005803 ngày 25/01/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố L. Chị Trần Thu T và anh Nguyễn Tiến D đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh;
- VKSND (2);
- THADS;
- Người yêu cầu;
- Lưu HS - Tập QĐ;
- UBND phường M (nơi ĐKKH)
- UBND Phường Đ, Lai Châu

**THẨM PHÁN**

**Đỗ Thị Thanh Hương**